



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HUẾ



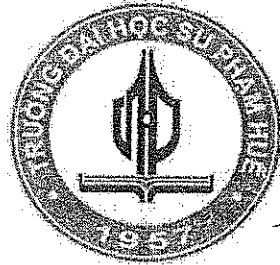
ĐỀ ÁN NGOẠI NGỮ QUỐC GIA 2020

KỶ YẾU

HỘI THẢO TẬP HUẤN KINH NGHIỆM VỀ ĐÀO TẠO SINH VIÊN
GIẢNG DẠY CÁC MÔN CHUYÊN NGÀNH BẰNG TIẾNG ANH
TRONG CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM

Thừa Thiên Huế, tháng 11 năm 2015

**ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**



Ngô Văn Bình

KỶ YẾU

**HỘI THẢO TẬP HUẤN KINH NGHIỆM
VỀ ĐÀO TẠO SINH VIÊN GIẢNG DẠY
CÁC MÔN CHUYÊN NGÀNH BẰNG TIẾNG ANH
TRONG CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM**

HUẾ, 2015

MỘT SỐ KỸ NĂNG ĐỂ VIẾT BÀI BÁO KHOA HỌC SINH HỌC BẰNG TIẾNG ANH

NGÔ VĂN BÌNH - TRẦN VĂN GIANG
Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế

Tóm tắt: Nghiên cứu khoa học và công bố những kết quả đã đạt được là một trong những nhiệm vụ quan trọng đối với giảng viên trong các trường Đại học. Hiện nay, ở các nước đã và đang phát triển trên thế giới, hầu hết các ấn phẩm đều được xuất bản bằng tiếng Anh. Đặc biệt là các bài báo khoa học trong lĩnh vực khoa học tự nhiên. Bài tham luận này thảo luận một số vấn đề chung và một số kinh nghiệm trong việc chuyển tải nội dung nghiên cứu khoa học đến với cộng đồng Quốc tế dưới dạng một bài báo khoa học có uy tín sử dụng ngôn ngữ là tiếng Anh.

Từ khóa: đại học, giảng viên, SCI, tạp chí, tiếng Anh

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giảng dạy kết hợp với công việc nghiên cứu khoa học là một nhiệm vụ quan trọng đối với các cơ sở giáo dục của Việt Nam, đặc biệt đối với đội ngũ cán bộ và giảng viên thuộc các trường Đại học nói chung và các trường Đại học Sư phạm nói riêng. Việc nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao trình độ và kỹ năng nghiên cứu, tạo ra các sản phẩm khoa học, phát triển giáo dục đào tạo,... còn có một vấn đề quan trọng đó là chuyển tải nội dung và kết quả nghiên cứu đến với công chúng dưới dạng các bài báo khoa học, giáo trình, sách, kỷ yếu hội thảo. Trong khi ở hầu hết các nước phát triển trên thế giới, những ấn phẩm này đều được xuất bản bằng tiếng Anh. Có thể nói rằng, tiếng Anh là một ngôn ngữ Quốc tế, đã được sử dụng rộng rãi ở hầu hết các nước trên thế giới để trao đổi và truyền tải thông tin.

Tuy nhiên, trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, không phải tất cả những người nói tiếng Anh bản địa (ví dụ Anh và Mỹ) đều có thể viết một bài báo khoa học bằng tiếng Anh. Vấn đề này còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: chất lượng và nội dung khoa học, tính phù hợp với một tạp chí cụ thể, không vi phạm đạo đức khoa học, khả năng đóng góp của bài báo đối với giới khoa học. Vì vậy, những kỹ năng và những yêu cầu chính của một bài báo khoa học “chuẩn” là cần thiết để viết và xuất bản một bài báo khoa học bằng tiếng Anh theo quy định chung của các nước phát triển trên thế giới.

2. NỘI DUNG

Hầu hết các tạp chí có uy tín trên thế giới thuộc SCI (Science Citation Index) như *Ecology*, *Journal of Animal Ecology*, *Trends in Ecology and Evolution*, *Ecology Letters*, *Diversity and Distributions*,... bên cạnh những quy định riêng và chủ đề phù hợp của mỗi tạp chí, một bài báo khoa học đều bao gồm các phần chính như: tên bài báo (bao gồm thông tin của tác giả), tóm tắt, các từ khóa, giới thiệu, vật liệu và phương pháp, các kết quả, thảo luận, lời cảm ơn, tài liệu tham khảo, phụ lục (nếu có).

Tuy nhiên, tại thời điểm viết và chuẩn bị bảo thảo, mỗi tạp chí sẽ có những yêu cầu bổ sung như định dạng bản thảo theo quy định, đánh số dòng, vị trí của các bảng và hình, tiêu đề của mỗi hình. Ví dụ, đối với tạp chí *Journal of Herpetology*, một tạp chí chuyên ngành SCI có uy tín của Mỹ, đã nhận được giải thưởng bởi hội đồng khoa học của Mỹ và được vinh danh là 1 trong số 100 tạp chí hàng đầu của thế giới trong lĩnh vực Sinh học - Y sinh hơn 100 năm qua, đã có một số yêu cầu đối với một bản thảo "chuẩn" trước khi gửi bản thảo đến các chuyên gia đọc và phản biện, nếu không đáp ứng được những yêu cầu này (dù chỉ một vấn đề nhỏ), bản thảo chắc chắn sẽ bị từ chối ngay lập tức. Yêu cầu chuẩn bị một bản thảo của tạp chí *Journal of Herpetology* như sau.

- Trang tiêu đề (Title Page), đặt trên một trang riêng biệt, bao gồm các mục sau:

+ Tên của tạp chí (chữ in hoa), canh lề giữa.

+ Tiêu đề của bài báo, canh lề giữa, nên giữ ngắn gọn, cung cấp nhiều thông tin liên quan đến bài báo.

+ Tên của các tác giả, canh lề giữa. Sử dụng các chữ số để phân biệt địa chỉ của các tác giả. Không cách ra giữa tên tác giả và chữ số. Sử dụng dấu phẩy để tách thông tin tác giả, đặt chúng bên ngoài chữ số. Ví dụ: Diego A. Teles^{1,4}, Don Q. Mancha², and Samuel C. Ribeiro³.

+ Địa chỉ của các tác giả, chỉ canh lề trái, in nghiêng, các chữ số ở trên. Không viết tắt tên của tiểu bang hoặc tỉnh. Cung cấp một địa chỉ E-mail của tác giả chịu trách nhiệm chính (tác giả trao đổi thông tin). Ví dụ:

¹*Department of Herpetology, Japanese Museum of Natural History, Kyoto, Japan*

²*Department of Zoology, University of Nebraska, Lincoln, Nebraska, USA*

³*Corresponding author. E-mail: abc@gmail.com*

- Tóm tắt (Abstract), nên bắt đầu một trang mới, trang thứ hai: tóm tắt những điểm chính của bài báo, rõ ràng và chính xác, người đọc có thể hiểu bài báo sau khi đọc tóm tắt mà không cần phải tham khảo kết quả của bài báo. Tóm tắt tối đa khoảng 250 từ, nên bao gồm thứ tự các bước như nêu vấn đề, mô tả ngắn gọn về phương pháp đã sử dụng, các kết quả đã đạt được và những kết luận chính. Đầu dòng của tóm tắt nên thụt vào, theo sau bởi một dấu chấm và một gạch nối (không cách). Ví dụ: Abstract.—We studied diet, reproduction, microhabitat use, and sexual dimorphism in *Mabuya arajara*...

- Các từ khóa (Key Words): được sử dụng để truy cập bài báo trong cơ sở dữ liệu trực tuyến, từ khóa nên được đặt sau tóm tắt trên cùng một trang. Tám từ khóa có thể được sử dụng để xác định các khía cạnh chính của bài báo, chẳng hạn như các phương pháp chính, các biến quan trọng, địa điểm nghiên cứu hoặc các sinh vật nghiên cứu. Các từ khóa không được lặp lại những từ đã xuất hiện trong tiêu đề, nên được liệt kê theo thứ tự bằng chữ cái và cách nhau bằng dấu chấm phẩy. Ví dụ, *Key words*: Boreal Toad; Colorado; Disease; Survival.

- Giới thiệu (Introduction): nên bắt đầu một trang mới (trang thứ ba), tránh trùng lặp không cần thiết với những vấn đề đã được đề cập trong phần thảo luận. Viết dưới dạng các đoạn văn ngắn có trích dẫn các tham khảo, không bao gồm các đề mục, có cấu trúc logic, nêu được lý do chính dẫn đến nghiên cứu là cần thiết.

- Vật liệu và phương pháp (Materials and Methods); kết quả (Results); thảo luận (Discussion): nên giữ ngắn gọn nhưng rõ ràng, đặc biệt là phần phương pháp nghiên cứu. Các tiêu đề chính cần canh lề giữa, các tiêu đề phụ nên thụt vào (chỉ canh lề trái). Mỗi từ chính nên được viết hoa và in nghiêng, theo sau bởi một dấu chấm và một gạch nối không cách. Ví dụ, *Study Sites*.—Mesocosms were... Trong trường hợp phải in nghiêng các tiêu đề phụ, tên khoa học của loài không được in nghiêng. Ví dụ: *Analysis of Paternity* in *Nanorana yunnanensis*. Tất cả các trường hợp khác, tên khoa học của loài phải được in nghiêng (Ví dụ: The Bannan caecilian *Ichthyophis bannanicus*). Không sử dụng các chú thích trong văn bản. Sau khi trích dẫn từ 2 Hình hoặc 2 Bảng trở lên, các chữ số được tách ra bởi một dấu phẩy. Ví dụ: Figs. 6, 7; Tables 2, 3.

- Lời cảm ơn (Acknowledgments): các bản thảo của bài báo luôn luôn được kết thúc bởi phần cảm ơn, phần này nên giữ ngắn gọn càng tốt. Sử dụng một tiêu đề phụ, thụt vào, in nghiêng. Ví dụ: *Acknowledgments*.—We thank H. Gran... Chú ý không có chữ “e” sau chữ “g”. Cung cấp tất cả các mã số và tên của các cơ quan đã tài trợ ngân sách cho đề tài.

- Tài liệu đã trích dẫn (Literature Cited): trích dẫn trong bản thảo và ghi tài liệu tham khảo là một trong những phần có nhiều lỗi nhất. Vì vậy, cần đọc kỹ hướng dẫn tác giả của mỗi tạp chí để định dạng theo quy định. Nên tham khảo các bài báo đã được xuất bản trong các số gần nhất để cập nhật những thay đổi.

+ Tất cả các trích dẫn trong bản thảo phải xuất hiện đầy đủ trong phần tài liệu tham khảo (TLTK) và tất cả các TLTK trong văn bản phải được trích dẫn trong bản thảo. Có thể trích dẫn các quan sát cá nhân và các bản thảo chưa được xuất bản trong văn bản, nhưng không được phép ghi các quan sát cá nhân và các bản thảo chưa được xuất bản trong phần TLTK.

+ Trích dẫn và sắp xếp tài TLTK theo thứ tự abc, ví dụ Jones đứng trước Smith. Nếu có sử dụng các phần mềm để quản lý TLTK (EndNote), nên gỡ bỏ chức năng này trước khi gửi bản thảo đến tạp chí (nên lưu lại một bản gốc để chỉnh sửa sau này). Nếu có nhiều TLTK xuất bản cùng năm bởi một tác giả với các đồng tác giả khác, ghi các TLTK bởi một tác giả trước những TLTK có đồng tác giả. Ví dụ: Smith, 1998 trước Smith and Jones, 1998 và Smith et al., 1998 hoặc Smith and Bell, 1998 trước Smith and Jones, 1998. Nếu có nhiều hơn 3 tác giả đứng tên trong cùng một TLTK, nên sử dụng “et al.” và sắp xếp theo thứ tự thời gian. Ví dụ: Smith, Bell, Zundermeier, and Jones 1848 trước Smith, Abrams, Jones, and Bell 1856. Nếu sử dụng một phiên bản tái bản (ví dụ sách), nên chỉ ra bằng cách liệt kê cả hai năm. Ví dụ: Smith, A. B. 1769 (1996). Đối với các bản thảo đã được chấp nhận cho xuất bản, sử dụng “In press” thay vì sử dụng năm xuất bản. Ví dụ: Smith, A. B. In press.

+ Đối với bài báo trong một tạp chí có phiên bản in, ghi tên tạp chí đầy đủ, không sử dụng số vấn đề, liệt kê toàn bộ số trang. Ví dụ: Journal of Herpetology 32:246-257 và Baird, T. A. 2004. Reproductive coloration in female collared lizards, *Crotaphytus collaris*, stimulates courtship by males. Herpetologica 60:337-348.

+ Đối với bài báo trong một tạp chí chỉ có phiên bản online, ghi theo định dạng của phiên bản in, cung cấp thêm URL (Uniform Resource Locator) đối với bài báo. Ví dụ: Ngo, C. D., B. V. Ngo, P. B. Truong, and L. D. Duong. 2014. Sexual size dimorphism and feeding ecology of *Eutropis multifasciata* (Reptilia: Squamata: Scincidae) in the Central Highlands of Vietnam. Herpetological Conservation and Biology 9:322-333. http://www.herpconbio.org/Volume_9/Issue_2/Ngo_etal_2014.pdf.

+ Đối với chương trong một cuốn sách, không ghi tên thành phố xuất bản, chỉ ghi tên nước. Ví dụ: Smith, A. T. 1994. Systematics of frogs and toads. Pp. 52-65 in J. Black and M. Lee (Eds.), Systematics of Amphibians and Reptiles. University of Kansas Press, USA.

+ Đối với sách, không ghi tên các thành phố xuất bản, chỉ ghi tên nước. Ví dụ: Smith, A. T., and J. Jones. 1995. Physiology of Amphibians and Reptiles. Kluwer, Netherlands.

+ Đối với Luận văn hoặc Luận án, ghi rõ trình độ đào tạo. Ví dụ: Smith, A. T. 1991. Behavioral Ecology of Turtles. Ph.D. Dissertation, Federal University of Sao Paulo, Brazil.

+ Đối với phần mềm phi lợi nhuận, ghi tên người sáng lập. Ví dụ: đối với chương trình MARK, White, G. C., and K. P. Burnham. 1999. Program MARK: survival estimation from populations of marked animals. Bird Study 46 Supplement:120-138.

+ Tài liệu tham khảo trực tuyến, sử dụng WebCite® (www.webcitation.org) để lưu trữ diêm của website. Đối với các trang web lưu trữ được cung cấp bởi dịch vụ. Ví dụ: Frost, D. R. 2004. Amphibian species of the world: an online reference. Available at <http://research.amnh.org/herpetology/amphibia/index.html>.

- Các phụ lục (Appendices) được sắp xếp ngay sau phần TLTK, nên giữ ngắn gọn. Thông tin chi tiết của phụ lục là không cần thiết đối với bản thảo, nhưng hữu dụng đối với độc giả quan tâm đến các phương pháp cụ thể và cách thức tiến hành của bài báo. Nên đánh số thứ tự cho mỗi phụ lục sau khi đã sử dụng cho bài báo.

Bên cạnh những yêu cầu cơ bản của một bài báo chuẩn Quốc tế như đã đề cập ở trên, một số yêu cầu khác cũng cần phải quan tâm. Ví dụ: luôn luôn ghi ra đầy đủ các chữ số khi sử dụng ở đầu của một câu (Twenty species...); các đơn vị đo lường và viết tắt ghi theo quy định của hệ thống đơn vị đo lường quốc tế (International System of Units); cách viết tắt của các phép phân tích thống kê trong bản thảo. Ngoài ra, tạp chí cũng yêu cầu các tác giả nên sử dụng ngữ pháp ở dạng chủ động (Ví dụ: we studied..., không nên sử dụng we were studied...). Tác giả cần lựa chọn cẩn thận tạp chí phù hợp với nội dung của bản thảo, hầu hết các tạp chí đều thông báo rõ ràng về mục tiêu và

phạm vi của tạp chí. Tác giả phải gửi bản thảo và các file liên quan thông qua hệ thống online của tạp chí, không gửi file bản thảo thông qua email.

3. KẾT LUẬN

Xuất bản các bài báo khoa học bằng tiếng Anh là cần thiết đối với đội ngũ giảng viên ở các trường Đại học của Việt Nam. Những tạp chí có uy tín trên thế giới (SCI và SCIE) thường yêu cầu rất cao và nghiêm ngặt đối với một bản thảo. Mặc dù yêu cầu của mỗi tạp chí có khác nhau, nhưng về cơ bản vẫn theo quy chuẩn chung của thế giới, chỉ cần một sai sót nhỏ, bản thảo chắc chắn sẽ bị từ chối ngay lập tức.

Một số lỗi phổ biến thường gặp dẫn đến bản thảo bị từ chối như: trang tiêu đề, các phần của bản thảo, tài liệu đã trích dẫn, hoặc các bảng được định dạng không đúng cách theo quy định của tạp chí; bản thảo được viết ở dạng bị động thay vì chủ động; các file hình được nhúng trong bản thảo thay vì phải gửi như các file riêng biệt; tác giả không thành thạo tiếng Anh và bản thảo không nhận được sự giúp đỡ của một đồng nghiệp nói tiếng Anh bản địa đọc và chỉnh sửa trước khi gửi đến tạp chí; vi phạm đạo đức khoa học hoặc đạo văn (Plagiarism). Thậm chí ngay cả khi bản thảo đã nhận được những góp ý của người phản biện, các tác giả đã không chỉnh sửa theo yêu cầu của phản biện hoặc chỉnh sửa không triệt để, thiếu giải trình chi tiết trong biên bản chỉnh sửa dẫn đến việc từ chối bài báo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Doan, T. M., and Bartelt, P. E. (2015). *The Journal of Herpetology - Instructions for Authors*, Updated August, 2015.
- [2] Frost, D. R. (2015). *Amphibian Species of the World: an Online Reference*. Version 6.0 (Date of access). Electronic Database accessible at <http://research.amnh.org/herpetology/amphibia/index.html>. American Museum of Natural History, New York, USA.
- [3] Strong, D. R., Gotelli, N. J. and Yavitt J. B. (2015). *Ecology - Instructions for Authors*, Updated September, 2015.

TS. NGÔ VĂN BÌNH

Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế
ĐT: 0988771377, Email: nvb6868@gmail.com

TS. TRẦN VĂN GIANG

Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế
ĐT: 01634378678, Email: vtran.giang@gmail.com